

TRƯỜNG THCS TRẦN VĂN ƠN - QUẬN Q1

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HỌC KỲ II

MÔN: ĐỊA LÍ 8

NĂM HỌC: 2019 - 2020

I/ LÝ THUYẾT :

1. Vị trí địa lí Việt Nam về mặt tự nhiên

- Vị trí nội chí tuyến.
- Vị trí gần trung tâm khu vực Đông Nam Á.
- Vị trí cầu nối giữa đất liền và biển, giữa các nước Đông Nam Á đất liền và ĐNÁ hải đảo.
- Vị trí tiếp xúc của các luồng gió mùa và các luồng sinh vật.

2. Vùng biển Việt Nam mang tính chất nhiệt đới gió mùa

- Chế độ nhiệt: nhiệt độ trung bình năm của nước biển tầng mặt là trên 23⁰C, biên độ nhiệt trong năm nhỏ.
 - Chế độ gió: trên biển Đông, gió hướng Đông Bắc chiếm ưu thế từ tháng 10 đến tháng 4, các tháng còn lại ưu thế là gió tây nam.
 - Chế độ mưa: lượng mưa trên biển từ 1100 – 1300mm/năm.
- ➔ Vùng biển Việt Nam mang tính chất nhiệt đới gió mùa.

3. Đặc điểm địa hình Việt Nam

- a. Đồi núi là bộ phận quan trọng nhất của cấu trúc địa hình Việt Nam.
- b. Địa hình nước ta được Tân kiến tạo nâng lên và tạo thành nhiều bậc kế tiếp nhau
- c. Địa hình nước ta mang tính chất nhiệt đới gió mùa ẩm và chịu tác động mạnh mẽ của con người.

4. Đặc điểm các khu vực đồi núi:

Đồi núi nước ta chiếm $\frac{3}{4}$ diện tích, kéo dài liên tục từ Bắc vào Nam, chia làm 4 vùng:

- + Vùng núi Đông Bắc: là vùng đồi núi thấp với nhiều dãy núi hình cánh cung. Địa hình cácxtơ khá phổ biến.
- + Vùng núi Tây Bắc: hùng vĩ, đồ sộ nhất nước ta, kéo dài theo hướng tây bắc - đông nam.

- + Vùng núi Trường Sơn Bắc: Là vùng núi thấp, có hai sườn không đối xứng, có nhiều nhánh đâm ra biển.
- + Vùng núi và cao nguyên Trường Sơn Nam: là vùng đồi núi, cao nguyên xếp tầng hùng vĩ, mặt đất phủ lớp badan dày.

5. Đặc điểm mùa gió Đông Bắc

- Thời gian: từ tháng 11 đến tháng 4 (mùa đông)
- Có gió Đông Bắc hoạt động mạnh, xen kẽ là những đợt gió Đông Nam
- Thời tiết khác nhau rõ rệt trên cả nước:
 - + Miền Bắc: đầu đông se lạnh, khô hanh; cuối đông mưa phùn ẩm ướt
 - + Tây Nguyên và Nam Bộ: thời tiết nóng khô suốt mùa
 - + Duyên hải Trung Bộ: mưa lớn vào cuối năm

6. Đặc điểm chung của sông ngòi Việt Nam

- a. Nước ta có mạng lưới sông ngòi dày đặc phân bố rộng khắp cả nước
- b. Sông ngòi Việt Nam chảy theo hai hướng
TB – ĐN: Sông Hồng, Đà, Mã, Cả, Tiền Giang, Hậu Giang...
Vòng cung: Sông Gâm, Cầu, Thương...
- c. Sông ngòi nước ta có hai mùa nước : mùa lũ và mùa cạn (tương ứng với hai mùa khí hậu).
- d. Sông ngòi nước ta có hàm lượng phù sa lớn. Tổng lượng phù sa > 200 triệu tấn/năm.

II/ BÀI TẬP :

- Vẽ biểu đồ cột lượng mưa hoặc lưu lượng, nhận xét
- Bài tập bản đồ:
 - + Đọc tên và thủ đô của các nước Đông Nam Á
 - + Kể tên các tỉnh thành giáp biển.
 - + Kể tên các đỉnh núi > 2000m.
 - + Kể tên các hệ thống sông lớn nước ta.